TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 43/2018/HSST
Ngày: 23 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Chính Nghĩa
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Tơn
Ông Lương Công Tuyển
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Đào Thế Phong - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2018/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Vũ Bách T,** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25/8/1990 tại thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: phường S, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Vũ Bách T1, sinh năm 1965 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1969; Có vợ: Võ Thị Thùy A, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 17/12/2017, hiện tạm giam - Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: - Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1969; Trú tại: phường S, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do – Có mặt.

3./ Người làm chứng: Trịnh Văn H, Phạm Văn T, Lê Mạnh T2, Nguyễn Thanh M1 – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 16/12/2017, tại phường T, thành phố P, Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện Vũ Bách T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán. Vật chứng thu giữ của Vũ Bách T gồm: 01 (một) túi Nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 16M1-0460 và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 15/GĐMT ngày 19/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu của Vũ Bách T là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng là 0,542g (không phẩy năm bốn hai gam).

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-CP ngày 16/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Vũ Bách T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s khoản1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Vũ Bách T từ 24 (hai bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau khi giám định; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại Nokia kèm 02 sim, 01 pin và 200.000 đồng; Buộc bị cáo nộp lại ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) là tài sản do phạm tội mà có.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Vũ Bách T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 16/12/2017, Vũ Bách T nhận được điện thoại của Lê Mạnh T2 hỏi mua ma túy đá. Vũ Bách T đồng ý thì T2 bảo T đến nhà đón T2. Vũ Bách T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 16M1-0460 mượn của mẹ là chị Nguyễn Thị M đến đón T2 thì T2 bảo chở đến bến xe Ba Tầng để gặp bạn lấy tiền mua ma túy. Vũ Bách T chở T2 đến địa điểm trên rồi T2 gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Thanh M1 đến gặp T. Một lúc sau, M1 đi xe ôm đến bảo T2 và Vũ Bách T cùng M1 đi xuống cuối đường Thanh Niên, thuộc phường T. Tại đây, M1 đưa cho T2 1.500.000 đồng. T2 đưa luôn cho Vũ Bách T để mua ma túy. T bảo T2 và M1 chờ, rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực gần trường mầm non Cao Sơn, thuộc phường S mua của một người đàn ông tên là Tu (không rõ lai lịch địa chỉ) 01 túi ma túy đá giá 1.000.000 đồng. Số tiền 500.000 đồng tiền lãi, T đã vào quán bắn cá chơi hết 300.000 đồng, còn lại 200.000 đồng để trong túi quần. Sau đó, Vũ Bách T mang túi ma túy đá về đến khu vực cuối đường Thanh Niên, thuộc phường T để đưa cho T2 và M1 thì bị Công an bắt giữ.

Bị cáo thừa nhận việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Bách T phù hợp với Biên bản bắt người, biên bản khám xét; Phù hợp với kết luận giám định số: 15/GĐMT ngày 19/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh về ma túy; Phù hợp với lời khai của người làm chứng là Lê Mạnh T2 và Nguyễn Thanh M1. T2 và M1 khai: Khoảng 16 giờ ngày 16/12/2017, M1 và T2 rủ nhau góp tiền mua ma túy đá để sử dụng. T2 đưa cho M1 chiếc điện thoại di động Nokia để M1 bán lấy tiền mua ma túy. M1 cầm chiếc điện thoại của T2 đi đến khu vực chợ Cẩm Phú bán cho một người không quen biết được 700.000 đồng. Sau đó M1 gọi điện thoại cho T2 biết và thông báo M1 có 800.000 đồng, rồi cả hai thống nhất mua một túi ma túy đá giá 1.500.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T2 gọi điện thoại cho Vũ Bách T hỏi mua ma túy và bảo T chở T2 đến bến xe Ba Tầng gặp M1 lấy tiền mua ma túy. M1 đưa cho T2 1.500.000 đồng, T2 đưa lại cho Vũ Bách T. T bảo T2 và M1 chờ để T điều khiển xe đi mua ma túy. Sau đó, T2 và M1 vào quán điện tử gần đó chơi nhưng không thấy Vũ Bách T quay lại, nên M1 đã đi về, còn T2 được Công an triệu tập để làm việc; Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

về nguồn gốc chiếc xe bị cáo dùng làm phương tiện để đi mua ma túy; Phù hợp với lời khai của người làm chứng là anh Trịnh Văn H và Phạm Đình T đã chứng kiến việc Công an kiểm tra, bắt giữ thu vật chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Việc Vũ Bách T vào ngày 16/12/2017 có hành vi tàng trữ trái phép 0,542g (không phẩy năm bốn hai gam) ma túy loại Methamphetamine để bán cho Lê Mạnh T2 và Nguyễn Thanh M1 với giá 1.500.000 đồng để T2 và M1 sử dụng, bị công an phát hiện bắt giữ cùng với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Bách T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương và tiếp tay cho các đường dây mua bán trái phép chất ma tuý; Ma túy là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và răn đe.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền

[4] Về vật chứng: Lượng ma túy hoàn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; Vật chứng vụ án là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia Model 107 kèm 02 sim và 01 pin được xác định đã dùng để liên lạc với T2 trong hoạt động mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; Số tiền 300.000 đồng bị cáo đã tiêu là tiền do phạm tội mà có nên buộc bị cáo nộp lại ngân sách Nhà nước; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 14M1- 0460 đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị M nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với người đán ông tên là Tu đã bán ma túy cho Vũ Bách T, do không có thông tin cụ thể về nhân thân lai lịch nên không có cơ sở làm rõ.

Đối với Lê Mạnh T2 và Nguyễn Thanh M1 có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng, nhưng trọng lượng ma túy chưa đủ xử lý hình sự, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra quyết định xử phạt hành chính;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Bách T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Vũ Bách T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 17/12/2017.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ma túy số 15/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Quảng Ninh; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Model 107 kèm 02 sim, 01 pin và số tiền 200.000 đồng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 94/BB-THA ngày 03 tháng 4 năm 2018 tại chi cục Thi hành án thành phố Cẩm Phả.

Buộc bị cáo Vũ Bách T phải nộp lại số tiền 300.000 đồng nộp ngân sách Nhà Nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Chính Nghĩa